

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 08/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tổng Văn Quân và ông Cà Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: ông Tổng Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vàng A C (tên gọi khác: Vàng Giồng H), sinh năm 1972 tại xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Chồng G (L) (đã chết) và bà Giàng Thị D (X) (đã chết); Vợ Hờ Thị C, sinh năm: 1974 (tự bỏ nhau từ năm 2017), sau đó sống chung như vợ chồng với Lầu Thị S, sinh năm 1993. Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002 và con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự: không. Bị tạm giữ từ 14 giờ ngày 13/6/2019 đến 14 giờ 15 phút ngày 19/6/2019 được trả tự do (được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú). Trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo bỏ trốn đến ngày 30/3/2021 bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 6 năm 2019, Lầu Thị S một mình đi xe mô tô BKS 27S1-002.76 từ nhà đi đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào tìm mua được một gói Heroine với giá 1.000.000đ của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ tên, địa chỉ). Mục đích mang về trả công thuê người nghiện làm nương. Sau khi mua được số ma túy trên S mang về nhà cất giấu đến khoảng 20 giờ ngày 12/6/2019 một mình tự chia thành 28 gói nhỏ rồi cất vào 02 lọ nhựa. Một lọ

nhựa nắp màu vàng đựng 12 gói rời cất giấu dưới nền đất trong phòng ngủ; một lọ nhựa màu trắng có nhãn mác Dexone đựng 16 gói để trên nóc hòm trong phòng ngủ. Sau đó gọi điện thoại cho Vàng A C (người đang sống cùng với S như vợ chồng) và nói với C đã chia xong Heroine để trên nóc hòm trong phòng ngủ bảo C đi chơi về sớm hôm sau con thuê người đi làm nướng.

Đến khoảng 06 giờ, ngày 13/06/2019, Vàng A C thấy Vừ A L đến hỏi mua ma túy để sử dụng, C vào phòng ngủ lấy một gói nhỏ trong lọ nhựa để trên nóc hòm bán cho Vừ A L với giá 50.000đ. Sau khi Vừ A L ra về thì tổ công tác công an huyện Đ vào nhà kiểm tra, qua vận động giải thích, Lầu Thị S vào phòng ngủ lấy toàn bộ số ma túy đang cất giấu ra giao nộp cho tổ công tác gồm một lọ nhựa nắp màu nâu đựng 12 gói nhỏ có chứa chất bột trắng nghi là Heroine và một lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa 15 gói chất bột trắng nghi là Heronie. Vàng A C giao nộp 50.000 là số tiền vừa bán ma túy cho Vừ A L. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 27S1-002.76; một lưỡi dao bằng kim loại; một chiếc điện thoại di động của Lầu Thị S.

Tại Biên bản mở niêm phong vào hồi 13 giờ 50 phút ngày 13/6/2019 xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lầu Thị S và Vàng A C như sau: Trong lọ nhựa nắp màu nâu chứa 12 gói chất bột màu trắng dạng nén, khối lượng chất bột trắng là 3,89, trích mẫu giám định 0,15 gam và trong lọ nhựa màu trắng có 15 gói chất bột màu trắng dạng nén, khối lượng chất bột trắng là 1,55 gam, trích mẫu giám định 0,12 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 627/GĐ-PC09 ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lầu Thị S và Vàng A C đều là ma túy loại Heroine; thuộc danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú với Vàng A C. Trong thời gian áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú Vàng A C bỏ trốn khỏi địa phương, do đó Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với Vàng A C. Còn Lầu Thị S đã bị truy tố theo Cáo trạng số 63/CT-VKS-ĐBĐ ngày 31/10/2019 về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đã đưa ra xét xử kết tội bằng bản án đã có hiệu lực số 63/2019/HS-ST ngày 26/11/2019.

Ngày 30/3/2021, Vàng A C ra đầu thú, cơ quan điều tra khôi phục điều tra. Viện kiểm sát huyện Đ truy tố bị cáo Vàng A C theo Cáo trạng số: 24/CT-VKS-ĐBĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A C từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Về vật chứng: quá trình điều tra Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông đã thu giữ tổng 5,44 gam Heroine, 01 chiếc điện thoại di động, 01

chiếc xe máy, 01 lưỡi dao bằng kim loại và số tiền 50.000đ. Toàn bộ vật chứng thu giữ trên đã được xử lý theo Bản án số 63/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông nên không đề nghị xem xét.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo để về nhà nuôi con vì bị cáo còn một con nhỏ đang đi học, bố mẹ đẻ đã mất, vợ đã bỏ đi lấy chồng khác không ai chăm con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Vàng A C thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vàng A C đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định:

Bị cáo Vàng A C và Lầu Thị S đã từng bàn bạc với nhau về việc mua ma túy về thuê người nghiện làm nường, sau đó Lầu Thị S đã đi mua được Heroin về chia nhỏ rồi báo lại cho bị cáo biết. Đến sáng ngày 13/6/2019 Vàng A C đã lấy một gói nhỏ trong lọ nhựa trên nóc hòm bán cho Vừ A L thu 50.000đ. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Vàng A C đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại chất ma túy đối với sức khỏe con người, biết được chính sách của Đảng và Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý mua bán trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mà mình đã thực hiện.

Tuy bị cáo có bàn bạc thống nhất với Lầu Thị S đi mua ma túy về thuê người làm nường, nhưng không có sự thống nhất việc mua số lượng ma túy cụ thể, sau đó Lầu Thị S đi mua ma túy và chia nhỏ cất giấu trong nhà như thế nào bị cáo không biết, bản thân bị cáo chỉ biết Lầu Thị S thông báo là đã mua được ma túy chia thành các gói cất giấu trên nóc hòm trong phòng ngủ, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lầu Thị S và chứng cứ thu giữ trên nóc hòm trong phòng ngủ là 15 gói Heroine có khối lượng 1,55gam. Cho nên bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng chất ma túy này và với mục đích thuê người nghiện làm nường và thực tế bị cáo còn bán một lần cho Vừ A L. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Vàng A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Còn hành vi của Lầu Thị S đã bị Tòa án xét xử bằng một bản án đã có hiệu lực nên Hội đồng xét xử không đề cập đến trong vụ án này.

[2]. Xét tính chất hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Xét thấy bị cáo Vàng A C và Lầu Thị S cùng thực hiện tội phạm thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn trong đó Lầu Thị S là người trực tiếp đi tìm mua Heroine, còn bị cáo Vàng A C là người thực hành trực tiếp bán Heroine cho người khác. Hành vi của bị cáo Vàng A C thuộc trường hợp rất nghiêm trọng cần xử lý nghiêm minh để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo là người dân tộc thiểu số; sinh ra lớn lên tại vùng vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bản thân chưa có tiền án, tiền sự; là trụ cột trong gia đình nhưng không tu chí làm ăn lương thiện dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay.

Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra khi cho tại ngoại bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương nhưng sau đó bị cáo đã ra đầu thú khai nhận hành vi mong hưởng khoan hồng của pháp luật nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ là đầu thú quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét thấy bị cáo đã từng bỏ trốn và bị truy nã do đó thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo phụ thuộc vào nông nghiệp, sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về vật chứng vụ án: Về vật chứng vụ án đã được xử lý theo Bản án số 63/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ cho nên trong vụ án này, Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, đang cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lầu Thị S; hành vi mua ma túy sử dụng của Vừ A L và hành vi bán trái phép chất ma túy của người phụ nữ dân tộc Mông cho Lầu Thị S đã được Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông nhận xét đánh giá trong bản án số 63/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 đã có hiệu lực nên không đề cập xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng A C (tên gọi khác: Vàng Giồng H) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Vàng A C 03 năm tù. Khấu trừ cho bị cáo 06 ngày tạm giữ. Bị cáo còn chấp hành 02 năm 11 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2021.

2. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

3. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2021)/.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

